

Hưng Đạo Đài Võng Trần Quốc Tuấn (chữ Hán: 陈国元, 1232?[1] - 1300)

là danh tíng thíi nhà Trần và cũng là danh tíng



## Quốc công tài tinh Hưng đài ở đây vỗng Trần Quốc Tuấn

trong lịch sí Việt Nam, có công lòn trong hai lòn kháng chi¨n chùng Nguyên Mông. Ông là tác gi¨ cía bù Bình thí yù lịc (hay Bình gia di¨u lý yù lịc) và Vùn Ki&uml;p tông bí truy&vn thí (đã thùt lịc). Ông còn đ&ugrave;c ng&ugrave;i dân Việt tôn sùng nhù bùc thánh, nèn còn đ&ugrave;c gùi là Đùc thánh Trần.

### Thân thế

Ông tên thùt là Trần Quốc Tuấn (陳國元), là con trai cía An Sinh vùng Trần Li&uml;u, cháu gùi vua Trần Thái Tông bùng chú, sinh ra tùi Ki&uml;p B&ugrave;c, xã Hưng Đùo, huy&vn Chí Linh, tùnh Hải Dương, nguyên quán & làng T&ugrave;c M&ugrave;c, 真卿里 - huy&vn M&ugrave; L&ugrave;c, tùnh Nam Định. Năm sinh cía ông là năm 1231.

Ông v&ugrave;n cô tài quân s&iacute;, líi là tùn thùt nhà Trần, do đò trong c&ugrave; 3 lòn kháng chi¨n chùng Nguyên - Mông t&ugrave;n công Đ&ugrave;i Việt, ông đ&ugrave;u đ&ugrave;c vua Trần c&ugrave; làm t&ugrave;ng chùng tr&ugrave;n. Đ&ugrave;c bi&uml;t & kháng chi¨n chùng Nguyên - Mông lòn thí 2 v&ugrave; thí 3, ông đ&ugrave;c vua Trần Nhân Tông phong làm Ti&uml;t ch&ugrave; các đ&ugrave;c quân thi&uml;y b&ugrave;. D&ugrave;i tài lãnh đ&ugrave;o c&ugrave;a ông, quân dân Đ&ugrave;i Việt chi&uml;n th&ugrave;ng & Ch&ugrave;ng D&ugrave;ng, Hàm T&ugrave;, V&ugrave;n Ki&uml;p, B&ugrave;ch Đ&ugrave;ng, đ&ugrave;u quân Nguyên - Mông ra kh&ugrave;i đ&ugrave;t n&ugrave;ng.

Sau khi kháng chi&uml;n ch&ugrave;ng Nguyên - Mông lòn thí 3 thành công. Đ&ugrave;t n&ugrave;ng thanh bình Hưng Đ&ugrave;o V&ugrave;ng Trần Quốc Tuấn lui v&ugrave; s&ugrave;ng & V&ugrave;n Ki&uml;p. Ông đ&ugrave;d&ugrave;a vào đ&ugrave;a th&ugrave; vùng V&ugrave;n Ki&uml;p mà Ki&uml;p B&ugrave;c là trung t&ugrave;m đ&ugrave;l pph&ugrave; đ&ugrave; và quân doanh làm phòng tuy&vn chi&uml;n l&ugrave;ng gi&uml; m&ugrave;t Đông B&ugrave;c c&ugrave;a T&ugrave; Quốc. Ông c&ugrave;n cho tr&ugrave;ng các lo&uml;i cây thu&uml;c đ&ugrave; ch&ugrave;a b&ugrave;nh cho binh sĩ v&ugrave;

nhân dân trong vùng. Muà thu tháng 8, ngày 20 năm Canh tý, Hùng Long thô 8, tức ngày 5-9-1300 trái tim người anh hùng đã ngưng đập. Theo lời dân, thi hài ông được hỏa táng thu vào bình đồng và chôn trong vườn An Lạc, gần a cánh rừng An Sinh miền Đông Bắc, không xây lăng mồ. Sau khi ông mất triều đình phong tước là Thái sứ Thủ Lang Phủ quan công công Tiết chế Nhân Võ Hùng Đa Võ Lang. Nhân dân vô cùng thương tiếc người anh hùng dân tộc đã có công lao to lớn trong cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên Mông bao vây toàn vịnh lãnh thổ và đặc lập dân tộc nên lập đền thờ Ông trên nún Võ Lang phủ ghi là đền Kiếp Bạc. Dân ta kính trọng vinh danh Ông là Đức thánh Hùng Đạo Đức Võ Lang lập đền thờ Đức Thánh Trần ở nhiều nơi.

## Các di tích



### Một số thông tin về Trần Hưng Đạo

#### Thiếu ấu thời

Đại Việt Sử ký Toàn thư có chép: "Lúc mới sinh ra, có một thợ may xem cho baba: '[Người này] ngày sau có thợ cưa ném cát giúp đỡ i'." [2]

Khi lên, ông có dung mạo khôi ngô, thông minh hồn người, đặc thông hiểu rõ ràng, có tài văn võ. An Sinh vua Trấn Liệu trao tước đây vốn có hiền khích vua Chiêu Lăng (tức vua Trấn Thái Tông - Trấn Cảnh), mang lòng hâm mộ, tìm khéo nhung ngón tay tài nghệ để dạy Trấn Quốc Tuân. Lúc sáu mươi, An Sinh Võ Lang cầm tay Trấn Quốc Tuân, trăng tròn rạng: "Con không vì cha lý mà cậy thiên hào, thì cha chắt chẽ suối vàng cũng không nham mực đắc c" [2].

Do An Sinh vua Trấn Liệu lấy người i chia cắt công chúa Lý Chiêu Hoàng là Thuần Thiên công chúa, còn Trấn Cảnh chia Lý Chiêu Hoàng khi bà mới 7 tuổi. Sau này Lý Chiêu Hoàng không có con nên năm 1237, Trấn Thành Đế bắt vợ của Trấn Liệu lúc ấy có thai ba tháng vú làm vú Trấn Cảnh (chú thay cho em). Chính vì lú đó mà Trấn Liệu oán giận Trấn Cảnh. Quốc Tuân ghi điều đó trong lòng, nhưng không cho là phai [2].

Năm 4-5 tuổi, Trần Hưng Đạo theo cha là Khâm Minh Thái vương (tức Trấn Liệu) đi Ái Châu, nơi giam cầm trung tay [còn đồn ngự]. Trần Lang công chúa Thỷ Bà thuong anh cát vô tay bù đắp, bèn nắn nót anh kín [còn đồn ngự] là Thái Tông, xin nhận Trần Hưng Đạo làm con đẻ vú Thăng Long nuôi dạy. Để tránh sự soi mói ghen lanh của triều đình, Trần Hưng Đạo đặc công công chúa Thỷ Bà gửi tay chùa Phật Quang (làng Khúc Thủy, Cửu Khê, Thanh Oai, Hà Nội) nhưng trì trì chùa dạy cho tay năm lên 10 [còn đồn ngự].

## Còn p ngô hay không

Đến khi vua nặc lung lay, quyển quân quyển nặc đùu do mình, ông đem lối cha trấn trại để dò ý hai gia nô thân tín là Dã Tượng và Yết Kiêu. Hai người gia nô bám rồng: "Làm kệ y tuy đắc phú quý mà tớ i nhồng đài i tông xá u ngàn năm. Nay Đời Võng há chung đắc phú và quý hay sao? Chúng tôi tớ i xin chát già làm gia nô, chát không muôn làm quan mà không có trung hù u, chát xin lạy ngó i làm thát dê là Duyệt làm thát y mà thôi".[2]

(Lý y tóm tích cũ: Sở Chiêu Võng chay loán ra nặc ngoài, có ngó i làm thát dê tên là Duyệt đi theo. Sau Sở Chiêu Võng trai vua nặc, ban thát ng cho Duyệt. Duyệt tớ i chát và nói: "Nhà vua mệt nặc, tôi không đắc cát gát dê, nay vua vua nặc, tôi i đắc làm nghé gát dê, tớ i cát thát là đắc còn thát ng gì nă a"[3].)

Quốc Tuân cám phái c đón khóc, khen ngó i hai ngó i. Một hôm Quốc Tuân vui hỉ con ông là Hùng Vũ vui ng Trận Quốc Hiền: "Ngó i xá a có cát thiên hú đắc truyền cho con cháu, con nghĩ thát nào?"[2]

Hùng Vũ vui ng Trận Quốc Hiền thát: "Đau khác hú cũng không nên, huống chi là cùng mệt hú!"[2]

Trận Quốc Tuân ngóm cho là phái. Lối mệt hôm Trận Quốc Tuân đem chuyễn y hỉ ngó i con thát là Hùng Nhóm ng vui ng Trận Quốc Tông. Trận Quốc Tông tiễn lên thát: "Tông Thái Tự vui n là mệt ông lão làm ruồng, đã thát a cát đày vua nên có đắc cát thiên hú".[2]

Trận Quốc Tuân rút góm mảng: "Tên loán thát là tớ i đắc a con bát hú mà ra" và đanh giật Quốc Tông, Hùng Vũ vui ng hay tin, vui chay tớ i khóc lóc xin chát u tớ i thay, Quốc Tuân mỉ tha. Sau đó, ông đón Hùng Vũ vui ng: "Sau khi ta chát, đày nập quan tài đã rải mì cho Quốc Tông vào vui ng".[2]

Năm Thiệu Bảo thứ 7, tháng 12, 1285, thi giáp bát bách, hai vua ngóm đi chỉ cát thuyến nhú đón Tam Trí nguyên (sông Ba Chú, tớ nh Quang Ninh ngày nay), sai ngó i đắc a thuyến ngó ra Ngó Sìn (mũi biển thuỷ c châu Vịnh Ninh, gần Móng Cái, nay thuỷ c tớ nh Quang Ninh) đắc đánh lúa giật.



## Tượng Trần Hưng Đạo tại bến Bạch Đằng, Sài Gòn

Lúc ấy, xa giá nhà vua phiêu giật, mà Trận Quốc Tuân vua n có két tài, lối còn mỉm cười cát An Sinh vui ng, nên có nhíu ngó i nghi ngó i. Trận Quốc Tuân theo vua, tay cát chỉ c gát y có bát sét nhún. Mỗi ngó i đùu góm mệt nhìn. Trận Quốc Tuân lién rút đùu sét nhún vút đi ch

chỗng gậy không mà đi. Còn nếu u vi c nă a, đói lo i nhó thó [4].

Sô gia Ngô Sĩ Liên viết: "Bắc đói thi n vào hoàn cảnh bù hùm nghi nguy hiểm, tát phái thành thố c tin nhau, sáng suốt khéo xó, nhó hào cõi u tú cõi a quó Tùy (xem Kinh Dâ ch) thì mõi có thó gõi tròn danh dâ, làm nên sô nghê p. Nếu không thó thì nhó t đónh sô mang tai hó a. Quách Tâ Nghĩ nhà Đô ng, Truyện Quoc Tuân nhà Truyện đã làm đõi c nhó vó y." [4]

## Quan hó vó i Truyện Quang Khôi

Truyện kia, Truyện Thánh Tông thân đi đánh giặc, Truyện Quang Khôi theo hó u, ghó tó tóong bù không, vó a lúc có sô phóong bù c đón. Truyện Thái Tông gõi Hùng Đô o Võng Truyện Quoc Tuân tó i bù o: "Thó ng tóong đi theo hó u vó ng, trám đónh ló y khanh làm Tâ đónh đónh tát p sô phóong Bù c." [2]

Truyện Quoc Tuân thó a: "Võ c tát p sô gõi, thó n không dám tát chó i, còn nhó phong thó n làm Tâ đónh thì thó n không dám vâng chó u. Huống chi Quan gia đí đánh gõi c xa, Thái sô theo hó u mà bù hó ló i tát ý phong chó c, thì tình nghĩa trên đónh i, e có chó châ a n, sô không làm vui lòng Quan gia và Thái ng tóong. Đói khi xa giá trá vó, sô xin vâng mõ nh cung châ a mu n." [2]

Một hôm, Truyện Quoc Tuân tó Võn Kiáp tó i, Truyện Quang Khôi xuóng thuyón chó i suôt ngày mõi trá vó. Truyện Quang Khôi vó n sô tóm gõi, Truyện Quoc Tuân thì thích tóm thó m, tóng đùa bù o Truyện Quang Khôi: "Mình mõ y cáu bù n, xin tóm giùm", ró i cõi áo Truyện Quang Khôi ra, dùng nõi c thó m tóm cho ông và nói:

"Hôm nay đõi c tóm

cho Thái ng tóong."

Truyện Quang Khôi cũng nói:

"Hôm nay đõi c Quoc công tóm ró a cho." [2]

Truyện đây, hai ông tuy mõt là Quoc công tiát chó , mõt là Thái ng tóong thái sô nhó ng do lo lóng vó mõi thù cõa Truyện Líu đón ló i mà có mõi hiùm nghi xa cách. Sau khi đõi c Truyện Quoc Tuân tóm cho, hai ông trá nén thân tình, tin tóong nhau, tình nghĩa qua ló i gõi a hai ông ngày càng thêm mõn mà[2]. Trong vi c giúp đónh nhà vua, hai ông đónh đónh hàng đónh.

## Quyền phong tóong

Vì có công lao lõn trong cõ 3 lõn chỗng nhà Nguyên nên vua gia phong ông là Thái ng quoc công, cho phép ông đõi c quyền phong tóong cho ngõi khác, tát minh tát trá xuóng, chó có tóong hó u thì phong tóong ró i lâu sau. Nhõng Quoc Tuân chó a bao gõi phong tóong cho mõt ngõi nào[2]. Khi quân Nguyên vào cõi p, Quoc Tuân lõnh cho nhà giàu bù thóc ra cõi lõng quân, mà cũng chó cho hó làm lang tóong gõi chó không cho hó tóong lang thó c, ông rát kính cõi gõi tiát làm tôi[2].

Ông ló i khéo tiát cõi ngõi tài gõi i cho đát nõi c, nhó Dã Tóong, Yết Kiêu là gia thón cõi a ông, có dõi công dõi p Ô Mã Nhi, Toa Đô. Các ngõi nõi tiát ng khác nhó Phõm Ngũ Lão, Truyện Thị Kiến, Truyện Hán Siêu, Phõm Lãm, Trá nh Dû, Ngô Sĩ Thóong, Nguyễn Thâ Trá c vó n là môn khách cõi a ông, đónh nõi tiát thó i đó vó văn chõong và chính sô , bù i vì ông có tài mõu lõng c, anh hùng, ló i mõt lòng gõi gìn trung nghĩa vó y. Xem nhó khi Truyện Thánh Tông vó bù o Truyện Quoc Tuân róng: "Thó gõi c nhó vó y, ta phái i hàng thó i". Truyện Quoc Tuân trá ló i: "Bù hó chém đónh tôi trá c ró i hây hàng".

Vì thó, đónh

Trùng Hõng, lõp nén công nghi p hiùm có. Tiát vang đónh phõng bù c, chúng thóng gõi ông

là An Nam Hùng Đô o Võng mà không dám gởi thòng tên. Sau khi mệt rã i, các châu huy n L ng Giang h có tai n n b nh d ch, nh iu ng i c u đ o ông. Còn có l i đ n r ng, m i khi đ t n c có gi c vào c p, đ n l i đ n ông, h tráp đ ng ki m có ti ng kêu thì th nào cũng th ng l n[2]. Trận Qu c Tu n t ng so n các sách nh i Bình gia di u lý y u l c (quen g i là Bình th y u l c) và V n Ki p t ng b truy n th đ d y các t t ng, d h b ng bài H ch t ng s. Trận Qu c Tu n t ng so n sách đ khích l t ng s i d i quy n, d n chuy n K Tín ch t thay đ c u thoát Hán Cao T, Do Vu g i l ng ch u giáo đ c u S T. Ông d y đ o trung nh v y. Nhân dân Vi t Nam v cung kính tr ng ông do công lao hai l n lãnh đ o đ t n c ch ng l i đ c h a Thát Đát (Mông C). D i vó ng a c a Mông C, các n c H i giáo hi u chi n Trung Á, các công qu c Moskva, Novogrod (n c Nga ngày nay) cũng khong th nào b o v đ c n n đ c l p c a minh. Lãnh th c a Đ qu c Mông C, theo chi u ngang, kéo dài t V n Đông (g m c Tri u Tiên) đ n t n Moskva, Muhi (Hungary), Tehran, Damascus; chi u d c t B c Á xu ng t i c bi en g i i n Đ , Mi n Đ i n. Trong c n l c chinh ph c c a h , ch c có Thái Lan (Sukhothai) thoát kh i h a di t vong nh sач l c c u hòa, Nh t B n may m n nh m t tr n bao bi n làm thi t h i b t tàu c a Mông C, và Đ i Vi t nh kh n ng lanh đ o c a H ng Đ o Đ i V ng mà gi đ c b c c o. Mông C khong xâm chi m đ c n Đ , h ch t i n đ c đ n bi en g i mi n b c n ngày nay và b ch n l i. H cung ch vào đ c m i n b c Mi n Đ i n trong m t th i gian ng n r i ph i rút lui. Ngoài Đ i Vi t đánh b i đ c đ ch Mông C còn có Java (Indonesia), Ai C p, n Đ .

Năm thu c h tài gi i và trung thành c a Trận Hùng Đô

Y t Kiêu | Dã T ng | Cao Mang | Đ i Hành | Nguy n Đ a Lô

## L y d n l m g c

Tháng 6 năm 1300, H ng Đ o V ng m. Vua ng t i nh th m, h i r ng: "N u c d u ch ng may, m g i c ph ng B c l i sang x m l c th k l sач nh th n o?"[2]

H ng Đ o V ng tr l i: "Ngày x a Tri u V u Đ (t c Tri u Đà) d ng n c, vua nh H n cho qu n đ nh, nh n d n l m k thanh d , d i qu n ra Khâm Ch âu, Liêm Ch âu đ nh vào Tr ng Sa, H Nam, c n d o n binh th đ nh p phia sau. Đ ó l m t th i. Đ i nh Đinh, nh T n L d ng ng i tài g i, d t ph ng nam m i m nh m ph ng b c th m t m i suy y u, tr n d i m t d , l ng d n khong l ia, x y th nh Binh L m ph ng d c qu n T ng. Đ ó l i l m t th i. Vua nh L y m n n, nh T ng x m ph m d a g i, d ng L y Th ng K i t đ nh Khâm, Liêm, d n t n Mai L nh l v c th . V a r i Toa Đ ô, Ô M a N hi b n m t bao v y. V i vua t o i d ng t m, anh em h o a m c, c n c g p s c, g i c ph i b b t. Đ ó l tr i xui n n v y. Đ i khái, n o c y tr ng tr n, ta d a v o đ o n binh. D ng d o n binh ch tr ng tr n l s th ng c a binh ph p. N u ch th y qu n n k eo d n nh l a, nh gio th th d ch ng. N u n o t n ch m nh c t m n, khong c u th ng chон, th ph i ch n d ng t ng g i, xem x t quy n b n, nh đ nh c v y, tuy th i t o th , c o d c d i qu n m t l ng nh cha con th m i d ng d c. V l i, khoan th s c d n d l m k s u r b n g c, d o l th ng sач g i n c v y."[2]

Khi s p m t, ông d n con r ng: "Ta ch t th ph i h a t ng, l y v t tron d ng x ng, b i m t chon trong v n An L c, r i san d t v t tr ng c y nh c, d ng i d i khong b i t ch n o, l i ph i l m sao cho mau ph c".[2]

Trận Qu c Tu n g i L ng Giang, qu n Nguy n hai l n v o c p, ông li n t i p đ nh b i chung, s sau n y c th x y ra tai h a đ ao m ch ng. Ông lo ngh i t i vi c sau khi m t l i l v y.

Mùa thu, th ng 8, ng y 20, H ng Đ o V ng Trận Qu c Tu n m t l ph d V n Ki p Đ i

Về ng.

Vua Trần Thánh Tông có sốn bài văn bia sinh thời của Trần Quốc Tuấn, ví ông với Thành phò (Lã Võng ngày xưa bên Trung Quốc).

## Nhân dân sùng kính phong thánh



*Chân dung Trần Quốc Tuấn trên tờ tiền 500 đồng của  
Nhân dân sùng kính phong thánh*

Sau khi mất, Trần Hưng Đạo được thờ phong là nhiếp chính, trong đó lão húi lòn nhết đền Kiếp Bồ c thục huyễn Chí Linh, tên Hồi Đức ngày nay, năm ngày xưa là phò đế của ông. Ông được người dân назu đón sùng kính phong Thánh tộc là Đức thánh Trần, đây là điều hiếm hoi trong lịch sử chỉ dành riêng cho vua danh thời nhà Trần. Ngày lão chính thức được đặt tên vào ngày ông mất (20 tháng 8 âm lịch hàng năm). Nhân dân không gọi trại tiếp tên của ông mà gọi là Hưng Đạo Võng, Hưng Đạo Đại Võng, Đức thánh Trần, hoặc gọi là Cha (Tháng Tám giỗ Cha, tháng Ba giỗ Mười).

Cách gọi danh hiệu của ông cũng khác các vua vương. Các vua vương đều được gọi theo Tên và Tên, như Chiêu Minh vương Trần Quang Khải, Chiêu Văn vương Trần Nhết Dụt, còn riêng ông được gọi bằng Hộ và Tộc là Trần Hộng Đạo. Đây là cách gọi vua chúa dành riêng cho các vua vua là Hộ và Miếu hiệu (như Trần Thánh Tông, Trần Nhân Tông), qua đó có thể thấy dân gian coi ông ngang vua các vua Trần.

Các đền thờ Hưng Đạo Đại Võng có thể thấy ở khắp nơi ở Việt Nam.

## Tác phòm

- *Hộ ch tộc ng sī*
- *Binh gia dudu lý yu lịc (hay Bình thay yu lịc)*
- *Vua Kíp tông bí truyu n thay*

## Gia đình

### Cha mẹ

- An Sinh vương Trần Liệu
- Mẫu: Thị n Đào quắc mưu húy Nguyệt?

### Anh em

- Tuân Trung Thủ tướng Sĩ Trần Tung (anh trai)
- Vũ Thành vương Trần Doãn (anh trai)
- Trần Quắc Khang (em trai). Năm 1237, khi công chúa Thuận Thiên - vương Trần Liệu - có mang Quắc Khang 3 tháng thì bà Trần Thị Đỗ ép lizzy Trần Thái Tông.
- Trần Thị Huệ (em gái). Làm hoàng hậu của Trần Thánh Tông, mother đỗ của Trần Nhân Tông, đặc phong là Nguyên Thánh Thiên Cẩm Hoàng thái hậu.

Vì

- Công chúa Thiên Thành tông Nguyên Tông quắc mưu (?-1288), lizzy tháng 2 năm 1251[5].

### Con

Trần Hưng Đạo có 4 người con trai và 1 người con gái. Ngoài ra còn 1 người con gái nuôi.

- Hùng Vũ vương Trần Quắc Nghiễn[4](Hiển, Nghiễn[6]): võ tướng.
- Minh Hiển vương Trần Quắc Uẩn[4]: võ tướng.
- Hùng Nhị Lang vương Trần Quắc Tông[4]: võ tướng, cha vua Trần Anh Tông, ông nội của Tông Văn Huân Võ Lang Trần Quắc Triệu (trong thời kỳ của Trần Minh Tông).
- Hùng Trí vương Trần Quắc Hiển[4] (Nghiễn)[6]: võ tướng, nhà khai khẩn đất đai.
- Khâm Tông hoàng hậu: vua Trần Nhân Tông
- Anh Nguyên quan chúa: con nuôi của Trần Hưng Đạo, vua của Phùm Ngũ Lão.

⇒

## Câu nói nổi tiếng

“Bà hả chém đũu tôi trả cát rọi hãy hàng[7]  
”

””Vua tôi dũng lòng, anh em đoàn kết, cả nước cống sáp, nên bùn giặc phai chay bùn bùt””